

Bản án số: 23/2018/HS-PT  
Ngày 09 - 02 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Cường

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Hồng Căn

Bà Trần Thị Kim Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Chung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:**  
Bà Đàm Thị Minh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Hà Văn H1 và Vũ Quang H2 do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2017/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện VD, tỉnh Quảng Ninh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1- Họ và tên: **HÀ VĂN H1**. Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1972, tại thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ĐKNKTT: Thôn D, xã D, huyện VD, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở: Khu 00, thị trấn C, huyện VD, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Con ông: Hà Văn N; Con bà: Dương Thị N; Vợ: Trần Thị Mai H; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt giam ngày 12/7/2017. Có mặt.

2. Họ và tên: **VŨ QUANG H2**. Sinh ngày 19 tháng 01 năm 1992, tại huyện VD, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn K, xã D, huyện VD, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Vũ Văn H; Con bà: Hà Thị

D; Vợ: Doãn Thị T; Có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/4/2017 bị Công an huyện VD xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị bắt giam ngày 12/7/2017. Có mặt.

*Người bào chữa* cho bị cáo Vũ Quang H2 là Luật sư Vũ L- Văn phòng luật sư Vũ L thuộc đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị* : Nguyễn Văn K

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 6/2017 đến ngày 11/7/2017 tại khu 00, thị trấn C, huyện VD, Vũ Quang H2 có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Hà Văn H1 với giá 300.000đ, 500.000đ và 2.000.000đ. Cũng trong thời gian và địa điểm trên Hà Văn H1 có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn K với giá 200.000đ, 300.000đ và 1.000.000đ. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/7/2017, tại khu 00, thị trấn C, huyện VD, Nguyễn Văn K có hành vi cất giấu trái phép 1,07 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang. Tiếp đến tối ngày 11/7/2017 Vũ Quang H2 còn có hành vi mua hộ Hà Văn H1 1,66gam Methamphetamine với số tiền 02 triệu đồng để H1 sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 11/7/2017, H1 đã bán cho Nguyễn Văn K 1,07 gam ma túy, loại Methamphetamine để K sử dụng, khi K đang trên đường về nhà thì bị phát hiện.

Với nội dung trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện VD, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định tuyên bố: Hà Văn H1, Vũ Quang H2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Hà Văn H1 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 12/7/2017).

- Xử phạt: Vũ Quang H2 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 12/7/2017).

Ngoài ra còn xử phạt Nguyễn Văn K 21 tháng tù, quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 06/12/2017 Hà Văn H1 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo lần đầu phạm tội, hiểu biết pháp luật kém, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bố mẹ có công với cách mạng.

Ngày 29/11/2017 bị cáo Vũ Quang H2 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo lần đầu phạm tội, hiểu biết pháp luật kém, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa phúc thẩm hai bị cáo đều thừa nhận mình bị TAND huyện VD tuyên bố phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan vì hai bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy. Hai bị cáo kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo H1 cho rằng bố bị cáo có công với cách mạng.

Quan điểm của VKSND tỉnh Quảng Ninh đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Quang H2 cho rằng bị cáo bị truy tố xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, nhưng truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 điều 194 BLHS “phạm tội nhiều lần” là chưa đủ cơ sở vững chắc vì không thu được vật chứng, mà chỉ căn cứ lời khai của hai bị cáo là chưa phù hợp luật pháp, không phù hợp hướng dẫn tại thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn về điều 194 BLHS 1999.

Quan điểm tranh luận của VKS thì cho rằng, căn cứ lời khai của hai bị cáo thì có căn cứ chứng minh bị cáo H2 mua bán nhiều lần ma túy nên phải bị xét xử theo điểm b khoản 2 điều 194 BLHS.

Hai bị cáo không tranh luận với quan điểm của VKS, lời nói sau cùng hai bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Hai bị cáo không được cơ quan có thẩm quyền nào cho phép mua bán ma túy, nhưng từ tháng 6/2017 đến ngày 11/7/2017 hai bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán chất ma túy loại Methamphetamine, do vậy Tòa án huyện VD tuyên bố hai bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, không oan nên không ai kháng cáo, kháng nghị về tội danh đối với hai bị cáo.

[2] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của hai bị cáo.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Quang H2 cho rằng bị cáo bị truy tố theo điểm b khoản 2 điều 194 BLHS “phạm tội nhiều lần” là không đúng. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, điều này được chứng minh bằng lời khai của hai bị cáo, lời khai của bị cáo này là chứng cứ chứng minh hành vi của bị cáo kia, chứng minh bằng kết quả giám định. Theo điều 194 Bộ luật hình sự 1999 và hướng dẫn tại thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 thì “*Tình tiết “phạm tội nhiều lần” quy định tại khoản 2 các điều 193, 194, 195, 196, 197, 198, 200 và 201 của BLHS được hiểu là đã có từ hai lần phạm tội trở lên (hai lần sản xuất trái phép chất ma túy trở lên, hai lần tàng trữ trái phép chất ma túy trở lên, hai lần bán trái phép chất ma túy trở lên...) mà mỗi lần phạm tội có đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 điều luật tương ứng, đồng thời trong số các lần phạm tội đó chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự*”.

Trong vụ án này các bị cáo nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy mà mỗi lần các bị cáo mua bán ma túy thì đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS, đồng thời trong số các lần phạm tội đó chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự do đó cả hai bị cáo bị xét xử theo điểm b khoản 2 điều 194 BLHS là có cơ sở.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H2 cho rằng không thu được vật chứng, mà chỉ căn cứ lời khai của hai bị cáo là chưa phù hợp luật pháp. Vấn đề này Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo H2 được chứng minh bằng lời khai của bị cáo H1, bị cáo K, vật chứng chứ không phải chỉ có lời khai của bị cáo H2, nên không chấp nhận ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo H2. Về mức hình phạt, khoản 2 điều 194 BLHS có quy định mức hình phạt từ bảy năm đến mười năm tù. Tòa án huyện Vân Đồn xử phạt mỗi bị cáo 7 năm 6 tháng tù là có căn cứ. Bị cáo H1 cho rằng bố bị cáo được thưởng huân chương nhưng Tòa án không nhận được Huân chương do bị cáo trình bày nên không có cơ sở chấp nhận.

Vì vậy không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của hai bị cáo.

[2] Về án phí phúc thẩm: Do cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999.

- Xử phạt: **Hà Văn H1** 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 12/7/2017).

- Xử phạt: **Vũ Quang H2** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 12/7/2017).

Đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm và 200.000đ án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND huyện Vân Đồn;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Công an huyện Vân Đồn;
- Thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu.

### THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Trần Quang Cường**

***CÁC THÀNH VIÊN HĐXX***

***THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PT***

**Trần Thị Kim Nhung**

Trần Quang Cường